

(Kèm theo Quyết định số **2245/QĐ-UBND** ngày **29** tháng **6** năm 2025 của UBND tỉnh)

[illegible]

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Diện tích KH 2025 được phê duyệt	Diện tích KH 2025 sau điều chỉnh	Biến động: tăng (+), giảm (-)	Phân theo đơn vị hành chính							
						Thị trấn Triệu Sơn	Thị trấn Nưa	Xã An Nông	Xã Nông Trường	Xã Thái Hoà	Xã Vân Sơn	Xã Hợp Thắng	Xã Đồng Lợi
2.3	Chuyển đất rừng phòng hộ sang loại đất khác trong nhóm đất nông nghiệp	RPH/NNP											
2.4	Chuyển đất rừng sản xuất sang loại đất khác trong nhóm đất nông nghiệp	RSX/NNP	3,23	3,23									
3	Chuyển các loại đất khác sang đất chăn nuôi tập trung khi thực hiện các dự án chăn nuôi tập trung quy mô lớn	MHT/CNT											
4	Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất phi nông nghiệp		9,41	9,41		1,33	1,07						4,23
	<i>Trong đó:</i>												
4.1	Chuyển đất phi nông nghiệp được quy định tại Điều 118 Luật Đất đai sang các loại đất phi nông nghiệp quy định tại Điều 119 hoặc Điều 120 Luật Đất đai	MHT/PNC											
4.2	Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở	MHT/OTC	8,34	8,34		1,33							4,23
4.3	Chuyển đất xây dựng công trình sự nghiệp sang đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	MHT/CSK											
4.4	Chuyển đất xây dựng công trình công cộng có mục đích kinh doanh sang đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp	MHT/CSK											
4.5	Chuyển đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải đất thương mại, dịch vụ sang đất thương mại, dịch vụ	MHT/TMD	1,07	1,07			1,07						

(Kèm theo Quyết định số **2245/QĐ-UBND** ngày **29** tháng **6** năm 2025 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: ha

[illegible]

[illegible]

Đơn vị tính: ha

[illegible]

Đơn vị tính: ha

[illegible]

[illegible]